TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18 / 9/ 2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Bé
2. Ông Hoàng Đình Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 46/2017/TLST - HNGĐ ngày 15/5/2017, về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/QĐXX-ST ngày 24/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 08/9/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương T (Phạm Thị H), sinh năm 1983.
ĐKNKTT: Khu x, thị trấn C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.
Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Lập, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

2. Bị đơn: Anh Phạm Quang B, sinh năm 1982, vắng mặt.
ĐKNKTT: Khu x, thị trấn C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/4/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Phương T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh B kết hôn ngày 29/8/2006 tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn chị và anh B chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh B không tôn trọng chị T, công việc làm ăn, kinh tế gia đình không có sự bàn bạc thống nhất. Chị T góp ý nhiều lần nhưng anh B bảo thủ nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều hơn. Đến tháng 3/2017, chị T về thôn T, xã Q sống với bố mẹ đẻ, ly thân anh B từ đó đến nay, không còn quan hệ tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn của anh, chị đã được thôn xóm, họ hàng hai bên gia đình hòa giải

nhưng không khắc phục được. Đến nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh B để đoàn tụ, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh B.

Về con chung: Chị T và anh B có hai con chung là Phạm Gia P - sinh ngày 07/9/2007 và Phạm Vân A - sinh ngày 18/8/2012. Chị T đề nghị vì điều kiện kinh tế hiện nay của chị khó khăn, chưa có chỗ ở và việc làm ổn định, khi ly hôn chị giao hai con chung cho anh B nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tuy anh Phạm Quang B vắng mặt tại phiên tòa, nhưng lời trình bày có trong biên bản lấy lời khai cũng như trong quá trình hòa giải, thể hiện quan điểm như sau :

Về hôn nhân: Anh B thừa nhận về thời gian kết hôn, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như chị T trình bày là đúng. Nguyện vọng của anh vẫn mong muốn chị T đoàn tụ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con như chị T trình bày là đúng. Anh B có quan điểm nếu phải ly hôn anh trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, vay nợ chung: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về lập hồ sơ, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự, yêu cầu thu thập chứng cứ, lấy lời khai, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ nhất anh Phạm Quang B vắng mặt không có lý do, Tòa án hoãn phiên tòa và tiếp tục mở lại phiên tòa thông báo tống đạt hợp lệ cho anh B, anh B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh B là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Thị Phương T (Phạm Thị H). Chị Phạm Thị Phương T được ly hôn anh Phạm Quang B. Giao con Phạm Gia P - sinh ngày 07/9/2007 và Phạm Vân A - sinh ngày 18/8/2012 cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai con thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị Phương T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom hai con chung mà không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Phương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương T và anh Phạm Quang B kết hôn năm 2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện Vân Đồn là tự nguyện, đây là

hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại thị trấn C, huyện Vân Đồn những năm đầu hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh B không tôn trọng chị T, công việc làm ăn, kinh tế gia đình không có sự bàn bạc thống nhất. Chị T góp ý nhiều lần nhưng anh B bảo thủ nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều hơn. Đến tháng 3/2017, chị T về thôn T, xã Q sống với bố mẹ đẻ, ly thân anh B từ đó đến nay, không còn quan hệ tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn của anh, chị đã được thôn xóm, họ hàng hai bên gia đình hòa giải nhưng không khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án, anh B thừa nhận anh và chị T có mâu thuẫn do làm ăn kinh tế gia đình không có sự thống nhất, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Anh B không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận anh và chị T sống ly thân từ tháng 3 năm 2017, mặc dù anh đã có nhiều biện pháp thuyết phục chị T đoàn tụ cùng anh, nhưng đến nay không đạt được. Tại phiên tòa chị T vẫn cương quyết đề nghị được ly hôn. Như vậy mâu thuẫn giữa chị T và anh B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân đến nay không đạt được, yêu cầu của chị T được ly hôn anh B là có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị T và anh B có hai con chung là Phạm Gia P - sinh ngày 07/9/2007 và Phạm Vân A - sinh ngày 18/8/2012. Xét điều kiện nuôi con cũng như nguyện vọng của chị T, anh B và cháu Phạm Gia P thì anh B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Gia P và Phạm Vân A. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung là phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản, vay nợ: Chị T và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị Phương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Thị Phương T (Phạm Thị H).

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương T (Phạm Thị H) được ly hôn anh Phạm Quang B.

Về con chung: Giao con Phạm Gia P - sinh ngày 07/9/2007 và Phạm Vân A - sinh ngày 18/8/2012 cho anh Phạm Quang B trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai con thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị Phương T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Chị Phạm Thị Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Phạm Gia P và Phạm Vân A mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Phạm Thị Phương T (Phạm Thị H) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002804 ngày 09/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/9/2017). Vắng mặt bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nga

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.